

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2025/HNGĐ - ST

Ngày: 16 - 01 - 2025.

V/v ly hôn giữa anh T và chị H.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương.

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Đức Chạc.
- Bà Dương Thị Vui.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Hồng Gấm – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 150/2024/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2024. Về tranh chấp xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2024 giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Dương Văn T – Sinh năm 1995.

Địa chỉ: Xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Nam Định.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho anh Dương Văn T là ông Nguyễn Hoài T1 – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nam Định.

+ Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H – Sinh năm 1997.

Địa chỉ: Xóm M, xã T, huyện H, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa vắng mặt anh T, ông T1 và chị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại phiên tòa hôm nay anh Dương Văn T vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong đơn khởi kiện cũng như lời khai anh Dương Văn T trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện: Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị H vào tháng 5/2024 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện H, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn

nhân, anh không có khả năng sinh con nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Đến tháng 9/2024 thì vợ chồng anh sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay anh xác định tình cảm giữa anh và chị H không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện H xem xét giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị H.

Về con chung: Giữa anh và chị H không có con chung.

Về án phí anh đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho anh Dương Văn T là ông Nguyễn Hoài T1 vắng mặt nhưng ông T1 có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Hoài T1 có quan điểm: Hôn nhân giữa anh T và chị H là hôn nhân tiến bộ, hợp pháp. Vợ chồng chung sống được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống không hòa hợp trong hôn nhân. Vợ chồng anh T chị Huệ đã sống ly thân nhau. Thấy hôn nhân giữa anh T và chị H không còn, nay anh T xin ly hôn chị H và chị H cũng nhất trí thuận tình ly hôn. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 55 Luật hôn nhân và gia đình: Xử thuận tình ly hôn giữa anh T và chị H.

Tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị H vắng mặt nhưng chị H có đơn xin xét xử vắng mặt. Lời khai của chị H tại các buổi làm việc với Tòa án thể hiện: Chị kết hôn với anh T vào tháng 5/2024 kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện H, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân và đã sống ly thân từ tháng 9/2024 cho đến nay. Nay anh Dương Văn T xin ly hôn chị thì chị nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giữa chị và anh T không có con chung.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến xét xử tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán thụ lý giải quyết cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc: Xử thuận tình ly hôn giữa anh Dương Văn T và chị Nguyễn Thị H; Về án phí dân sự sơ thẩm: miễn án phí dân sự sơ thẩm cho anh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Dương Văn T và chị Nguyễn Thị H đều đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện đang cư trú tại xã T, huyện H, tỉnh Nam Định. Nay anh T có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện H giải quyết vụ án chị xin ly hôn chị H và được Tòa án nhân dân huyện H thụ lý giải quyết vụ án là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay anh Dương Văn T, ông Nguyễn Hoài T1 và chị Nguyễn Thị H vắng mặt nhưng anh T, ông T1 và chị H có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T, ông T1 và chị H là phù hợp với khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa anh Dương Văn T và chị Nguyễn Thị H vào tháng 5/2024 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện H, tỉnh Nam Định là một hôn nhân tự do, tiến bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng vợ chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn thì vợ chồng phát sinh mâu. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Đến tháng 9/2024 thì vợ chồng anh T chị H đã sống ly thân nhau từ đó cho đến nay. Nay anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh T đề nghị Tòa án nhân dân huyện H giải quyết vợ chồng được ly hôn. Phía chị H cũng nhất trí thuận tính ly hôn. Thấy việc thuận tình ly hôn của anh T và chị H là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh Dương Văn T và chị Nguyễn Thị H đều thống nhất vợ chồng không có con chung.

[4] Về tài sản chung vợ chồng: Anh Dương Văn T và chị Nguyễn Thị H đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Dương Văn T là người khuyết tật và có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên anh T không phải chịu án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện H là phù hợp.
Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1 - Xử thuận tình ly hôn giữa anh Dương Văn T và chị Nguyễn Thị H.

2 - Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho anh Dương Văn T.

Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Trong T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định.
- VKSND huyện H.
- THADS huyện H.
- UBND xã T.
- Các đương sự.
- Lưu.

Nguyễn Văn Dương